TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA** Số: 143/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 664/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: bà **Võ Thị Xuân Tr**, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Tổ 14, NT, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường TNT, tỉnh Khánh Hòa).

Bị đơn: ông **Lê D**, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Tổ 14, NT, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường TNT, tỉnh Khánh Hòa).

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Xuân Tr và ông Lê D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Võ Thị Xuân Tr và ông Lê D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: bà Võ Thị Xuân Tr và ông Lê D có hai con chung là Lê Vũ Hạnh D, sinh ngày 27/7/1997 (đã trưởng thành) và Lê Vũ Minh Kh, sinh ngày: 21/8/2007; giao con chung Lê Vũ Minh Kh cho bà Võ Thị Xuân Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Ông D tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Võ Thị Xuân Tr và ông Lê D có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* bà Võ Thị Xuân Tr và ông Lê D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: bà Võ Thị Xuân Tr và ông Lê D mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Tr tự nguyện nộp thay cho ông D án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Như vậy, bà Tr phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000755 ngày 19/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa). Hoàn lại cho bà Võ Thị Xuân Tr 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND P.VP (nay là P.BNT),
tỉnh Khánh Hòa (Giấy CNKH số 001 ngày 15/9/1997);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên